

PHONG CÁCH GIÁO DỤC CỦA CHA MẸ VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ ĐỐI VỚI CON TUỔI VỊ THÀNH NIÊN

PGS.TS. Trương Thị Khánh Hà

Trưởng khoa Khoa Tâm lý học, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn.

TÓM TẮT

Nghiên cứu dựa trên điều tra 256 học sinh, 256 cha mẹ và 6 cô giáo cho thấy, đánh giá của cha mẹ và con về phong cách giáo dục của cha mẹ khá phù hợp với nhau; Có khoảng 23% cha mẹ có phong cách giáo dục độc đoán và 44% cha mẹ có phong cách giáo dục dân chủ. Các bậc cha mẹ có trình độ đại học có xu hướng yêu cầu cao ở con và bắt con phải nghe theo ý mình nhiều hơn so với các cha mẹ có trình độ thấp hơn; Cha mẹ thường hay chiều chuộng trẻ nam hơn và kiểm soát các em nữ chặt chẽ hơn. Cha mẹ cũng hay mắng mọ phê phán con đầu nhiều hơn so với con thứ hai.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, phong cách giáo dục của cha mẹ cũng như sự thống nhất trong cách giáo dục con giữa cha và mẹ có ảnh hưởng tới một số nét tính cách và tự đánh giá của con.

Từ khóa: Phong cách giáo dục, độc đoán, dân chủ, ảnh hưởng, vị thành niên.

Giáo dục của cha mẹ là tập hợp các hành động đặc thù, diễn ra đồng thời hay riêng lẻ, nhằm tác động một cách có mục đích lên sự phát triển nhân cách của trẻ. Phong cách giáo dục của cha mẹ là một cấu trúc tâm lý bao gồm các dạng hành vi và các thái độ ứng xử mà cha mẹ thường sử dụng trong việc nuôi dạy con cái. Dựa trên mức độ “quan tâm, tôn trọng, lắng nghe” và “yêu cầu, đòi hỏi” của cha mẹ đối với con, các tác giả đã chia phong cách giáo dục của cha mẹ ra thành bốn loại: Dân chủ, độc đoán, nuông chiều và phó mặc [1], [2].

Theo các nhà nghiên cứu, phong cách giáo dục của cha mẹ có ảnh hưởng tới tự đánh giá, tự ý thức, sự phát triển tâm lý cũng như hành vi xã hội của những đứa con, đặc biệt là những đứa con tuổi vị thành niên [1], [2], [3], [5].

Để tìm hiểu phong cách giáo dục của cha mẹ và ảnh hưởng của nó đối với một số đặc điểm tính cách và tự đánh giá của con, chúng tôi tiến hành nghiên cứu trên 518 khách thể, trong đó có 256 học sinh của 3 khối 10, 11, 12 tại trường THPT Tô Hiệu, Thường Tín, Hà Nội (120 nam, 136 nữ; 115 con đầu, 98 con thứ hai, 43 con thứ ba), 256 bậc cha mẹ của chính các em và 6 cô giáo chủ nhiệm lớp.

Phương pháp nghiên cứu chính là điều tra bằng bảng hỏi và thang đo tự đánh giá cho trẻ vị thành niên. Bảng hỏi được thiết kế giống nhau cho cha mẹ và con cái dựa trên các tiêu chí phân loại phong cách giáo dục [4]. Mỗi phong cách được thể hiện qua 4 mệnh đề.

Độc đoán

Kiểm soát con chặt chẽ

Yêu cầu cao ở con

Hay mắng mỏ, phê phán

Bắt con phải nghe theo ý mình

Dân chủ

Yêu cầu cao ở con

Quan tâm, tình cảm với con

Thường xuyên trao đổi, thảo luận với con

Lắng nghe và tôn trọng ý kiến của con

Mỗi mệnh đề có 5 lựa chọn: từ “hoàn toàn không giống”: 1 điểm, đến “rất giống”: 5 điểm. Tổng điểm 4 mệnh đề của mỗi phong cách biến thiên từ 4 đến 20 điểm, được chia thành 5 mức (ví dụ: Rất độc đoán, độc đoán, hơi độc đoán, không độc đoán, nuông chiều). Mức thấp nhất, “hoàn toàn không giống” cả 4 mệnh đề của phong cách *độc đoán* hay *dân chủ* thì tương đương với phong cách *nuông chiều* hoặc *phó mặc*.

Phó mặc

Không yêu cầu gì ở con

Không quan tâm và ít tình cảm với con

Không trao đổi, thảo luận với con

Không lắng nghe, không tôn trọng ý kiến của con

Nuông chiều

Không kiểm soát con

Không yêu cầu gì ở con

Không mắng mỏ, phê phán

Để con tự theo ý mình

Theo cách hiểu như trên thì *độc đoán* đối lập với *nuông chiều*, *dân chủ* đối lập với *phó mặc*. Còn hai phong cách *dân chủ* và *độc đoán* mặc dù khác hẳn nhau nhưng không hoàn toàn đối lập nhau. Sau đây là một số kết quả nghiên cứu thực tiễn.

1. Phong cách giáo dục của cha mẹ

Đánh giá của cha mẹ và đánh giá của con về phong cách giáo dục của cha mẹ không có sự khác biệt và tương quan với nhau khá chặt (r phong cách

dân chủ = 0,592, r phong cách độc đoán = 0,597, với $p = 0,000$). Điều này chứng tỏ nhận định của cha mẹ và con khá phù hợp với nhau.

Tìm hiểu tỉ lệ các bậc cha mẹ với các mức độ độc đoán khác nhau, chúng tôi thu được kết quả như sau:

Bảng 1: Tỉ lệ các bậc cha mẹ với các mức độ độc đoán khác nhau

STT	Các mức độ	Tổng điểm của 4 mệnh đề	Tỉ lệ (%)
1	Rất độc đoán	17,1 đến 20	3,1
2	Độc đoán	14,1 đến 17	19,9
3	Hơi độc đoán	11,1 đến 14	42,6
4	Không độc đoán	8,1 đến 11	25,0
5	Nuông chiều	4 đến 8	9,4

Kết quả thu được ở bảng 1 cho thấy, có 23% cha mẹ có phong cách giáo dục độc đoán và rất độc đoán. Họ thường yêu cầu cao ở con; kiểm soát con chặt chẽ; hay mắng mỏ, phê phán; bắt con phải nghe theo ý mình.

So với một nghiên cứu trước đây (2010) của chúng tôi điều tra trên sinh viên chính qui và sinh viên hệ vừa làm vừa học (20 - 35 tuổi), thì tỉ lệ các bậc cha mẹ có phong cách giáo dục “độc đoán” trong nghiên cứu này nhỏ hơn (23% so với khoảng 35%) [xem 4]. Một trong các nguyên nhân của kết quả này có thể là do các bậc cha mẹ trong nghiên cứu này trẻ hơn so với các bậc cha mẹ trong nghiên cứu trước khoảng 10 - 20 tuổi (gần một thế hệ); và tính chất mối quan hệ cha mẹ - con cái ở xã hội Việt Nam trong 10 năm gần đây có những chuyển biến theo hướng dân chủ hơn, bớt độc đoán gia trưởng hơn. Bản thân những đứa con thế hệ mới cũng đòi hỏi sự dân chủ, tôn trọng ở cha mẹ chúng nhiều hơn.

Bảng 2: Tỉ lệ các bậc cha mẹ với các mức độ dân chủ khác nhau

STT	Các mức độ	Tổng điểm của 4 mệnh đề	Tỉ lệ (%)
1	Rất dân chủ	17,1 đến 20	5,9
2	Dân chủ	14,1 đến 17	38,7
3	Ít dân chủ	11,1 đến 14	40,2
4	Không dân chủ	8,1 đến 11	12,9
5	Phó mặc	4 đến 8	2,3

Kết quả thu được ở bảng 2 cho thấy, có 44,6% cha mẹ có phong cách giáo dục dân chủ và rất dân chủ. Họ quan tâm đến con; thường xuyên trao đổi, thảo luận với con; lắng nghe và tôn trọng ý kiến của con; đồng thời cũng yêu cầu cao ở con.

Một số phong cách giáo dục ít gặp nhưng đáng để chúng ta lưu ý, vì chúng có thể ảnh hưởng rất tiêu cực đến sự phát triển tâm lý của trẻ. Ví dụ, có 9,4% cha mẹ có phong cách nuông chiều (bảng 1); 2,3% cha mẹ có phong cách phó mặc, không quan tâm, không đoái hoài gì đến con (bảng 2). Ngoài ra, nhiều bậc cha mẹ có phong cách pha trộn giữa các phong cách nêu trên.

2. Phân tích so sánh

So sánh phong cách giáo dục của các nhóm cha mẹ có trình độ học vấn khác nhau thì không có sự khác biệt về mặt thống kê. Tuy nhiên, chúng tôi thấy có sự khác biệt có ý nghĩa ở một số mệnh đề riêng lẻ giữa các nhóm cha mẹ có trình độ học vấn tiểu học và đại học ở mẫu nghiên cứu này.

Bảng 3: Cách giáo dục của cha mẹ có trình độ học vấn khác nhau (giá trị trung bình)

STT	Cách giáo dục của cha mẹ	Tiểu học	THCS	THPT	CD	ĐH
1	Kiểm soát con chặt chẽ	2,8	3,4	3,7	3,5	3,4
2	Yêu cầu cao ở con	3,0	3,0	3,2	4,0	3,7
3	Quan tâm, tình cảm với con	4,6	3,8	3,8	4,2	3,5
4	Hay mắng mỏ, phê phán	3,0	2,5	2,5	2,6	3,5
5	Bắt con phải nghe theo ý mình	2,8	2,7	2,9	3,6	3,4
6	Hay khen ngợi con	3,2	2,9	3,0	3,0	2,7
7	Đánh giá con thấp	2,0	2,0	2,2	2,7	2,5
8	Thường xuyên trao đổi, thảo luận với con	3,0	3,4	3,4	2,8	3,0
9	Lắng nghe và tôn trọng ý kiến của con	3,6	3,7	3,6	2,8	3,1
10	Nghiêm khắc với con	3,0	3,3	3,6	3,5	3,7
11	Không có thời gian để quan tâm đến con	2,2	2,2	2,3	2,0	2,3

Nhóm cha mẹ có trình độ đại học “kiểm soát con chặt chẽ”, “yêu cầu cao ở con”, “ngghiêm khắc với con”, “hay mắmg mỗ phê phán”, “bắt con phải nghe theo ý mình” nhiều hơn so với nhóm cha mẹ có trình độ tiểu học.

Ngược lại, nhóm cha mẹ có trình độ tiểu học “quan tâm, tình cảm với con”, “khen con”, “lắng nghe và tôn trọng ý kiến của con” hơn so với nhóm cha mẹ có trình độ đại học.

Tuy nhiên, thống kê cũng cho thấy một số ưu thế của các con thuộc nhóm cha mẹ có trình độ đại học: Kết quả học tập của các con (theo đánh giá của cô giáo) thuộc nhóm cha mẹ có trình độ đại học cao hơn (3,0 so với 2,4); các con có hành vi vi phạm pháp luật thuộc nhóm cha mẹ có trình độ đại học thấp hơn (1,4 so với 3,0) so với các con thuộc nhóm cha mẹ có trình độ tiểu học (theo đánh giá của cha mẹ).

Rất có thể, các cha mẹ có trình độ đại học mong muốn con cũng phải đạt trình độ như mình và hiểu rằng, để đạt mục tiêu đó cần có sự nỗ lực cao hơn các bạn cùng trang lứa. Vì vậy, họ thường yêu cầu cao ở con và nghiêm khắc với con hơn. Việc các con của họ có kết quả học tốt hơn và ít có những hành vi vi phạm pháp luật hơn cũng đặt ra cho chúng ta câu hỏi, vậy thì có nên yêu cầu cao ở con và bắt con phải làm theo ý mình hay không? Nghiêm khắc với con tới mức độ nào thì vừa?

Bảng 4: Một số cách ứng xử của cha mẹ với con khác nhau theo giới tính

Cách ứng xử của cha mẹ	Giới tính của con	Giá trị trung bình	Độ lệch chuẩn	Mức ý nghĩa
Kiểm soát con chặt chẽ	Nam	3,45	0,93	0,04
	Nữ	3,68	0,81	
Yêu cầu cao ở con	Nam	3,34	0,78	0,01
	Nữ	3,08	0,90	
Hay khen ngợi con	Nam	3,19	0,86	0,00
	Nữ	2,87	0,85	

Qua phỏng vấn sâu, chúng tôi thấy các giá trị, chuẩn mực, mức độ an toàn trong môi trường văn hóa xã hội cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến cách giáo dục con. Ví dụ, *thi đỗ đại học* là một giá trị xã hội đã tạo

sức ép khiến các bậc cha mẹ “yêu cầu cao ở con”; *tệ nạn xã hội* là một nguy cơ rình rập khiến nhiều bậc cha mẹ phải “kiểm soát con chặt chẽ”; *bận nhiều công việc* trong thời buổi kinh tế thị trường khiến một số cha mẹ “không có thời gian quan tâm đến con”...

Nếu so sánh mức độ độc đoán và dân chủ trong phong cách giáo dục của cha mẹ với con trai và con gái, thì cha mẹ độc đoán với con trai ở mức cao hơn ($p = 0,001$). Tuy nhiên, khi so sánh ứng xử của cha mẹ với con trai, con gái ở các mệnh đề riêng lẻ, chúng tôi nhận thấy một số khác biệt có ý nghĩa như sau:

Các số liệu ở bảng 4 cho thấy, những trẻ nam thường được khen ngợi, khích lệ nhiều hơn và cha mẹ cũng có những yêu cầu ở trẻ nam cao hơn, còn các em nữ bị kiểm soát chặt chẽ hơn. Điều này có thể xuất phát từ quan điểm truyền thống trong các gia đình coi trọng con trai hơn con gái. Những trẻ nam được khích lệ nhiều hơn và cha mẹ cũng có những yêu cầu ở trẻ nam cao hơn vì các em sẽ là những người quan trọng trong gia đình, dòng họ. Việc các em nam được tự do hơn, còn các em nữ bị kiểm soát chặt chẽ hơn có thể có 2 lý do: Thứ nhất là, ngoài việc học, các em nữ phải có trách nhiệm nhiều hơn trong các công việc nội trợ gia đình; Thứ hai là, hậu quả của những mối quan hệ tình yêu, tình dục tuổi vị thành niên đối với các em gái nặng nề hơn rất nhiều so với các em trai, có lẽ vì thế cha mẹ thường kiểm soát các em gái nhiều hơn.

Bảng 5: Một số khác biệt trong cách ứng xử của cha mẹ với con đầu và con thứ hai (giá trị trung bình)

Cách ứng xử của cha mẹ	Thứ tự con	Giá trị trung bình	Độ lệch chuẩn	Mức ý nghĩa
Nghiêm khắc với con	Con thứ nhất	3,74	0,92	0,04
	Con thứ hai	3,48	0,93	
Hay mắng mỏ, phê phán	Con thứ nhất	2,80	0,95	0,01
	Con thứ hai	2,43	1,00	

Nhìn chung, không có sự khác biệt trong phong cách giáo dục của cha mẹ với con đầu và con thứ hai. Tuy nhiên, có sự khác biệt có ý nghĩa ở một số cách ứng xử riêng lẻ của cha mẹ với con đầu và con thứ hai.

3. Ảnh hưởng của phong cách giáo dục đối với con tuổi vị thành niên

- Ảnh hưởng tới tự đánh giá của con

Tìm hiểu tương quan giữa phong cách giáo dục dân chủ và độc đoán của cha mẹ với tự đánh giá của trẻ, chúng tôi thu được kết quả như sau: có sự *tương quan nghịch và khá rõ nét* giữa mức độ độc đoán của cha mẹ với mức độ tự đánh giá của trẻ về vai trò và vị thế của mình trong gia đình ($r = -0,342$, với $p = 0,000$). Ngược lại, có sự *tương quan thuận* giữa mức độ dân chủ của cha mẹ với mức độ tự đánh giá của trẻ về lĩnh vực này ($r = 0,343$ với $p = 0,000$).

Phân tích hồi qui cho thấy rõ ràng, phong cách độc đoán có ảnh hưởng tiêu cực đến tự đánh giá của trẻ về vai trò và vị thế của mình trong gia đình ($R = 0,345$, $R \text{ Square} = 0,119$, $p = 0,000$). Trẻ thường nghĩ rằng *mình là gánh nặng cho gia đình; cảm thấy thường xuyên bị chê trách trong khi không đáng bị như thế; cảm thấy mọi người trong gia đình không quan tâm đến trẻ; cảm thấy mình là người thừa trong gia đình; luôn có cảm tưởng là mọi người trong gia đình thích những người khác hơn; tin là gia đình sẽ tốt hơn khi không có trẻ; cảm thấy mình là đồ bỏ đi; và thích ở trong một gia đình khác hơn.*

Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, cha mẹ có phong cách dân chủ thì con họ thường cảm thấy *mình có vị trí quan trọng trong gia đình; cảm thấy bố mẹ đều hiểu mình; cảm thấy được mọi người quan tâm, yêu thương; cảm thấy gia đình tự hào về mình; luôn cảm thấy thoải mái trong gia đình; và hài lòng về gia đình của mình.*

Ngoài ra, phong cách giáo dục còn có ảnh hưởng tới tự đánh giá của trẻ ở một số lĩnh vực khác, nhưng mức độ ảnh hưởng không mạnh. Ví dụ, phong cách giáo dục độc đoán có ảnh hưởng tiêu cực tới tự đánh giá của trẻ về vai trò và vị thế của mình trong nhóm bạn. *Các em thường cảm thấy cô đơn trong nhóm, hay cãi nhau và ít được các bạn trong nhóm hỏi ý kiến.* Ngược lại, trẻ có cha mẹ dân chủ thường tự đánh giá mình là người có uy tín trong nhóm bạn, *được bạn bè quý mến và tin tưởng.*

- Ảnh hưởng tới tính cách của con

Như đã nêu ở phần trên, cha mẹ thường nghiêm khắc và hay mắng mỏ, phê phán đứa con thứ nhất hơn. Điều này ảnh hưởng đến đặc điểm tính cách của các con như thế nào?

Khảo sát đánh giá của cha mẹ và con cái về một số đặc điểm nhân cách, tính cách của chính các em, chúng tôi thấy rằng, xét trung bình về mặt thống kê, cha mẹ đánh giá đứa con thứ hai có khả năng thích ứng tốt hơn, tự tin hơn và có suy nghĩ tích cực hơn. Bản thân trẻ là con thứ hai cũng tự đánh giá mình có khả năng thích ứng tốt hơn so với nhóm trẻ là con thứ nhất. Ngoài ra, những trẻ là con thứ nhất thường “khó chịu với sự cảm đoán”, “không nghe lời

người lớn”, “dễ có những hành vi kích động”, “tự đánh giá bản thân thấp” hơn so với con thứ hai.

Tại sao cha mẹ hay mắng mỏ, phê phán đứa con thứ nhất nhiều hơn con thứ hai và tại sao có sự khác biệt giữa một số đặc điểm tính cách như vậy? Theo chúng tôi, khi mới có đứa con đầu tiên, cha mẹ chưa có kinh nghiệm nuôi dạy con, chưa hiểu những diễn biến tâm sinh lý của con, dẫn đến những ứng xử không phù hợp, hay mắng mỏ con. Vì bị mắng nhiều, đứa con thường khó chịu, không nghe lời cha mẹ, dễ nổi cáu. Thêm vào đó, khi gia đình có đứa trẻ thứ hai thì đứa con thứ nhất cũng ít được quan tâm và hay bị sai khiến nhiều hơn. Điều này càng làm cho đứa con thứ nhất dễ có những phản ứng tiêu cực hơn đối với sự mắng mỏ và yêu cầu của người lớn.

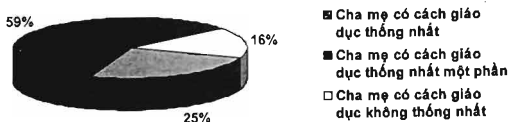
Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, một số cách giáo dục của cha mẹ có tác động ảnh hưởng khá mạnh đến đặc điểm tính cách của con nói chung. Ví dụ:

Khi cha mẹ thường xuyên “lắng nghe, tôn trọng những ý kiến của con” và “luôn khích lệ, ủng hộ con cái” thì con họ “có khả năng làm chủ bản thân” tốt hơn (với $R = 0,307$, $R \text{ Square} = 0,095$, $p < 0,01$, hệ số β lần lượt là 0,170 và 0,186).

Khi cha mẹ “không có thời gian để quan tâm đến con” và “hay mắng mỏ, phê phán” thì con thường “không nghe lời người lớn” (với $R = 0,355$, $R \text{ Square} = 0,098$, $p < 0,01$, hệ số β lần lượt là 0,170 và 0,255).

Khi cha mẹ “ít khi biểu lộ sự khích lệ” và “hay mắng mỏ, phê phán” thì con họ dễ “có tính gây gổ” (với $R = 0,256$, $R \text{ Square} = 0,07$, $p < 0,01$, hệ số β lần lượt là 0,133 và 0,183).

Khi cha mẹ “ít kiểm soát” và “hay khen ngợi” thì con họ thường “có tính sáng tạo” hơn (với $R = 0,339$, $R \text{ Square} = 0,115$, $p < 0,01$, hệ số β lần lượt là 0,202 và 0,245) v.v...



Biểu đồ 1: Tỷ lệ gia đình với các mức thống nhất trong cách giáo dục con

Tìm hiểu sự thống nhất trong cách giáo dục con giữa cha và mẹ, chúng tôi thu được kết quả như sau, trong số 256 gia đình được điều tra thì 25% cặp cha mẹ có cách giáo dục con thống nhất với nhau, 16% - không thống nhất với nhau, 59% - thống nhất một phần (theo đánh giá của cha mẹ và các con).

So sánh đặc điểm tính cách của trẻ trong hai nhóm gia đình thống nhất và không thống nhất cho thấy có những khác biệt đáng chú ý. Khi cha mẹ không thống nhất trong cách giáo dục con thì con họ thường “không nghe lời người lớn”, “khó chịu với sự cấm đoán”, “sống không có nề nếp, không có kỷ luật”, “tự đánh giá bản thân thấp”, “các kỹ năng xã hội kém”, “hay lo âu, căng thẳng” nhiều hơn.

Khi cha và mẹ thống nhất trong cách giáo dục con thì con họ thường “là người tự tin”, “có khả năng làm chủ bản thân”, “sống vui vẻ, cởi mở với mọi người xung quanh” ở mức cao hơn.

Tóm lại

Hai phong cách giáo dục chiếm tỉ lệ cao nhất ở các bậc cha mẹ là phong cách dân chủ và phong cách độc đoán. Khi cha mẹ dân chủ thì con họ thường tự tin, có khả năng làm chủ bản thân, cảm thấy được yêu thương, được tôn trọng. Các em cũng tự đánh giá về vị thế của mình trong gia đình cũng như trong nhóm bạn cao hơn. Ngược lại, cha mẹ độc đoán gây cho trẻ cảm giác vô tích sự và không được yêu thương. Các em thường tự đánh giá bản thân thấp và không tự tin.

Phong cách giáo dục của cha mẹ hầu như không phụ thuộc vào trình độ học vấn của họ. Ở trình độ học vấn nào cũng có người dân chủ, có người độc đoán. Tuy nhiên, các bậc cha mẹ trình độ đại học có xu hướng yêu cầu cao ở con và bắt con phải nghe theo ý mình nhiều hơn so với nhóm cha mẹ có trình độ học vấn thấp.

Ngoài ra, sự thống nhất trong cách giáo dục con giữa cha và mẹ là một trong những yếu tố có ảnh hưởng rất tích cực đối với sự hình thành và phát triển tính cách của con.

Trên đây là những kết quả nghiên cứu bước đầu về phong cách giáo dục của cha mẹ và ảnh hưởng của nó đối với con tuổi vị thành niên. Chúng tôi hy vọng sẽ có các nghiên cứu tiếp theo để trả lời cho câu hỏi “phong cách giáo dục nào là phù hợp nhất, có lợi nhất cho sự phát triển nhân cách trẻ vị thành niên trong bối cảnh văn hóa xã hội Việt Nam hiện nay?”

Tài liệu tham khảo

1. D. Baumrind, *The influence of parenting style on adolescent competence and substance use*, Journal of Early Adolescence 11 (1), 1991, 56.

2. J.C. Grace, B. Don, *Human development*, Ninth Edition, Prentice Hall, 2002.
3. R.S. David, *Developmental psychology Childhood and Adolescence.*, Sixth Edition, Wadsworth, Thomson Learning Inc., 2002.
4. Trương Thị Khánh Hà, *Phong cách giáo dục của cha mẹ*, Tạp chí Khoa học xã hội và Nhân văn, Tập 27, Số 3, 2011, trang 162 - 169.
5. Tổ chức Plan tại Việt Nam, *Phương pháp kỹ luật tích cực*, Tài liệu hướng dẫn cho tập huấn viên, 2009.